

Bù Đốp, ngày 26 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 34 và Điều 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải của Hòa giải viên ngày 10 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết hồ sơ thụ lý số 60/2021/HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Những nội dung các đương sự thống nhất được với nhau trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải của Hòa giải viên là tự nguyện; nội dung thống nhất giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Các đương sự thống nhất yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Trương Ngọc A, sinh năm 1985.

Người bị kiện: Bà Hoàng Thị Mộng T, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Trương Ngọc A và bà Hoàng Thị Mộng T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao 03 (ba) con chung tên Trương Hoàng Ngọc H, sinh ngày 23/12/2009; Trương Hoàng Gia H, sinh ngày 17/8/2013 và Trương Hoàng Bảo H, sinh ngày 11/9/2016 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông A cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng/1con chung (03 con chung là 6.000.000đ/tháng) tính từ ngày 01/5/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông A được quyền đi lại thăm nom con, không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông A, bà T thống nhất không yêu cầu.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKS nhân dân huyện Bù Đốp;
- Chi cục THA DS huyện Bù Đốp;
- Nơi cấp GCNKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Quang Lâm